



CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT

VN-Index có một tuần tăng điểm tích cực, vượt vùng kháng cự 1250, và đóng cửa ở mức 1273.11 tương đương +2.28% wow. Thanh khoản cải thiện nhẹ.

Dự báo cho tuần giao dịch sắp tới, về mặt kỹ thuật chúng tôi dự báo VN-Index sẽ có một tuần điều chỉnh nhẹ do đang ở sát vùng kháng cự 1280. Chúng tôi dự báo diễn biến tuần tới VN-Index có thể quay lại vùng 1250 để lấp gap trước khi tiếp tục đà tăng. Nhà đầu tư tránh mua đuổi và lưu ý tới áp lực chốt lời trong tuần tới.

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Cả Mỹ và châu Âu đều có tin vui về lạm phát, lãi suất có thể sớm giảm. Lạm phát lõi ở Mỹ thấp nhất 3 năm, lạm phát ở eurozone được cho là sẽ giảm nhanh hơn dự kiến trong năm nay và năm tới.

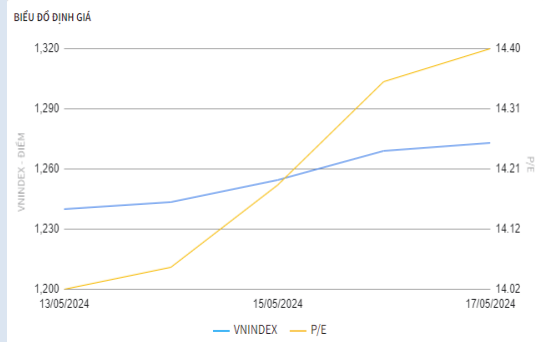
Trung Quốc công bố gói giải cứu lớn cho thị trường bất động sản, nói lỏng các quy định thế chấp và kêu gọi chính quyền địa phương mua những ngôi nhà chưa bán được khi chính quyền ngày càng lo ngại về lực cản tăng trưởng kinh tế của lĩnh vực này.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Tuần qua dòng tiền lan toả khá đều trên thị trường, trong đó, nổi bật là nhóm chăn nuôi DBC, BAF hưởng lợi từ đà tăng của giá heo hơi; hay nhóm phân bón DDV, DCM hút ròng tiền nhờ kỳ vọng áp thuế VAT phân bón trong kỳ họp Quốc hội sắp tới.

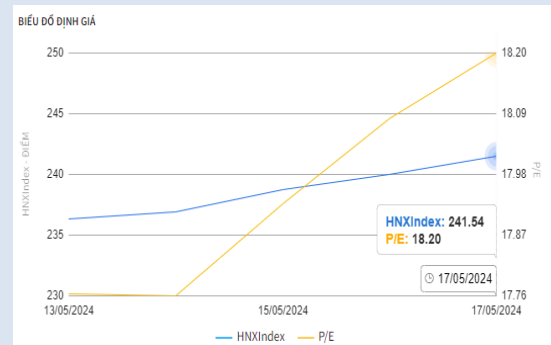
Cũng trong tuần, Chính phủ thông qua Đề nghị sớm đưa Luật Đất đai 2024 vào áp dụng.

VNINDEX



Điểm số	1,273.11
% tăng điểm (WoW)	+2.28%
Từ đầu năm (YTD)	+12.67%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	663.54
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	17,641.85
P/E	14.20
P/B	1.77

HNX - INDEX

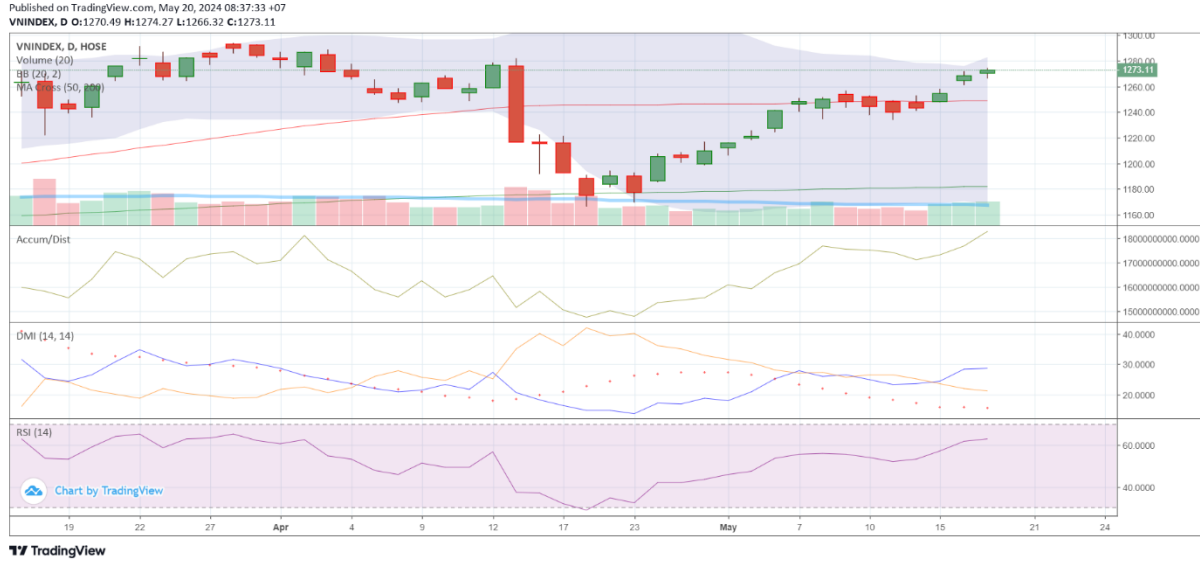


Điểm số	241.54
% tăng điểm (WoW)	+2.49%
Từ đầu năm (YTD)	+4.54%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	94.92
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	1,840.38
P/E	18.50
P/B	1.41

Nguồn: FiiPro, Guotai Junan (VN)

NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC

CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT



VN-Index có một tuần tăng điểm tích cực, vượt vùng kháng cự 1250, và đóng cửa ở mức 1273.11 tương đương +2.28% wow. Thanh khoản cải thiện nhẹ.

Dự báo cho tuần giao dịch sắp tới, về mặt kỹ thuật chúng tôi dự báo VN-Index sẽ có một tuần điều chỉnh nhẹ do đang ở sát vùng kháng cự 1280. Chúng tôi dự báo diễn biến tuần tới VN-Index có thể quay lại vùng 1250 để lấp gap trước khi tiếp tục đà tăng. Nhà đầu tư tránh mua đuổi và lưu ý tới áp lực chốt lời trong tuần tới.

Cập nhật danh mục khuyến nghị ngắn hạn theo quan điểm kỹ thuật

STT	Mã CP	Giá mua	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tình trạng
1	VHC	77,000	75,700	82,000	75,000	Cắt lỗ ngày 16/05
2	FMC	52,800	51,100	53,500*	49,500*	Nắm giữ

*: điều chỉnh giá mục tiêu và giá cắt lỗ do doanh nghiệp chi trả cổ tức 2,000 đồng/cp ngày GDKHQ 14/05/2024.



THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Mỹ: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) T04/2024 tăng 0.3% MoM, thấp hơn dự báo tăng 0.4% của các chuyên gia. Nếu so với cùng kỳ, CPI tháng 4 tăng 3.4%, giảm 0.1% so con số tháng trước. Các thị trường tài chính trên thế giới đồng loạt phản ứng tích cực sau số liệu CPI của Mỹ.

Một thông tin đáng chú ý khác trong tuần là việc Tổng thống Mỹ Joe Biden đã quyết định nâng thuế đối với hàng loạt hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc, bao gồm chất bán dẫn, xe điện, pin xe điện, pin mặt trời và các khoáng sản quan trọng. Đây là nỗ lực nhằm thúc đẩy sản xuất nội địa ở các ngành công nghiệp quan trọng với Mỹ.

Trung Quốc: Tuyên bố sẽ kiên quyết bảo vệ lợi ích của mình trước các mức thuế khổng lồ mới của Mỹ, đồng thời cảnh báo các rào cản thương mại sẽ ảnh hưởng đến mối quan hệ rộng mở hơn giữa hai siêu cường kinh tế.

Cũng trong tuần, Chính phủ Trung Quốc đang cân nhắc một đề xuất yêu cầu chính quyền địa phương trên cả nước mua hàng triệu ngôi nhà chưa bán được - một trong những nỗ lực đầy tham vọng nhằm cứu vãn thị trường bất động sản.

Châu Âu: Ủy ban châu Âu cho biết tốc độ lạm phát hàng năm tại eurozone sẽ giảm về 2.5% trong năm nay, trước khi đạt mục tiêu 2% của Ngân hàng Trung ương châu Âu vào nửa sau của năm 2025. Lần cập nhật dự báo lạm phát này của châu Âu mang tới thông tin khả quan hơn so với trước đó. Trong dự báo hồi tháng 2, EC cho rằng lạm phát cả năm 2024 sẽ giảm còn 2.7% và năm 2025 sẽ còn 2.2%

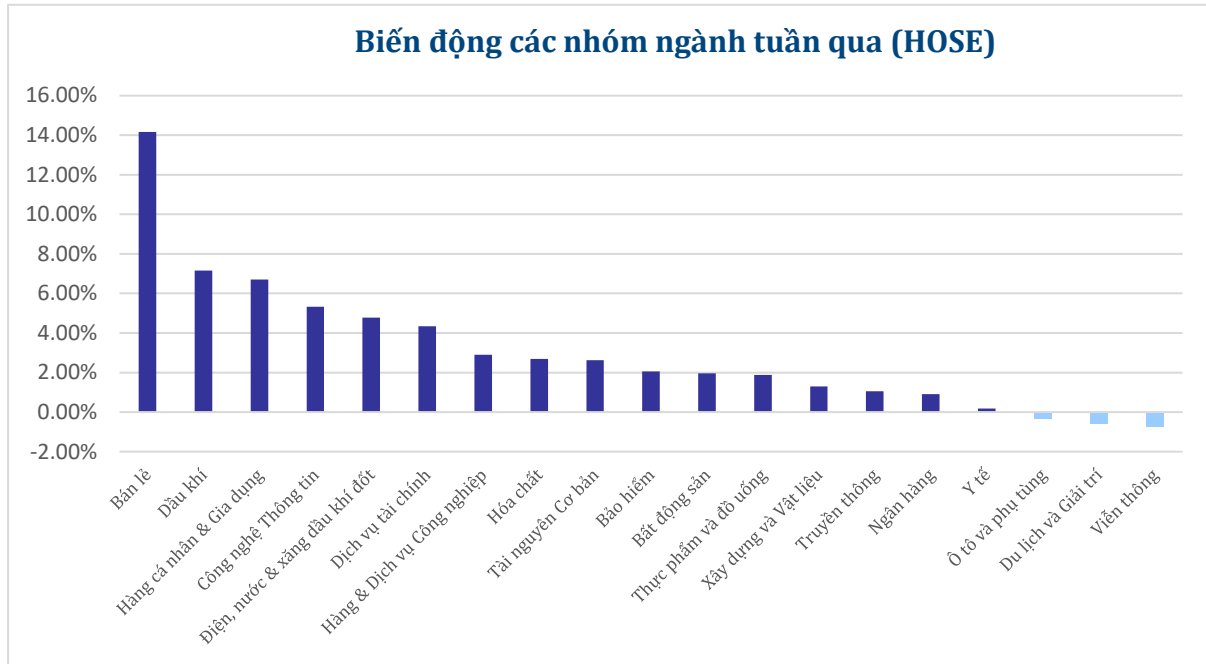
Nhật Bản: Chính phủ công bố số liệu cho thấy GDP thực tế Q1/2024 giảm 2% svck - đánh dấu lần giảm đầu tiên trong 2 quý.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

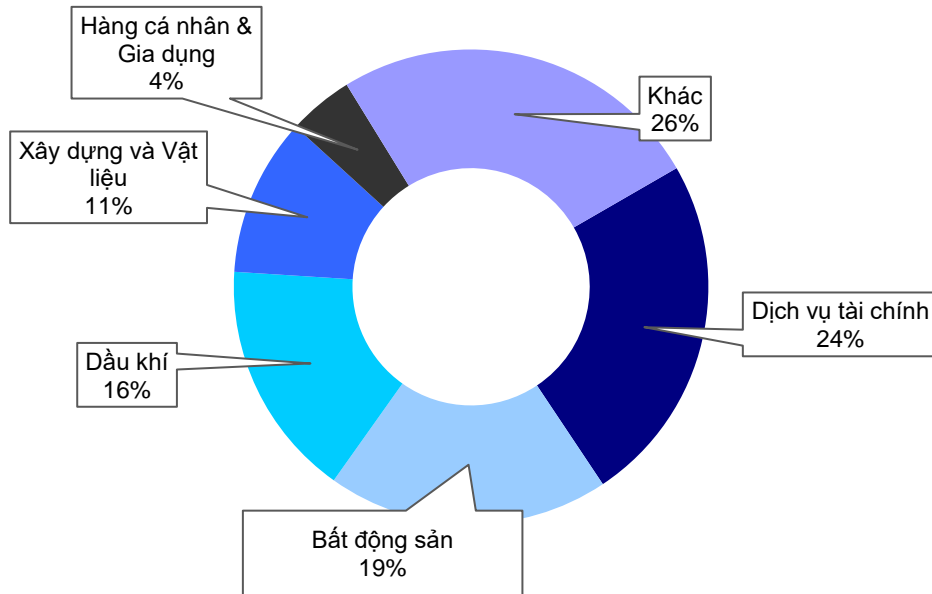
Tuần qua dòng tiền lan toả khá đều trên thị trường, trong đó, nổi bật là nhóm chăn nuôi DBC, BAF hưởng lợi từ đà tăng của giá heo hơi; hay nhóm phân bón DDV, DCM hút ròng tiền nhờ kỳ vọng áp thuế VAT phân bón trong kỳ họp Quốc hội sắp tới. Thanh khoản cải thiện nhẹ so với tuần liền trước, tuy nhiên vẫn ở mức thấp so với giai đoạn trước điều chỉnh lớn giữa tháng 4.

Trong tuần qua, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 72/NQ-CP ngày 17/5/2024 thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 252 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 như đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Theo đề xuất của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2024 thay vì ngày 1/1/2025 như trong Luật Đất đai đã quy định, mục đích nhằm xây dựng Nghị quyết của Quốc hội để cho phép Luật Đất đai số 31/2024/QH15 sớm đi vào cuộc sống, khơi thông nguồn lực đất đai, kịp thời giải quyết, xử lý dứt điểm các tồn đọng về đất. Bên cạnh đó, hỗ trợ, thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển, phát huy tiềm năng, sử dụng hiệu quả cao nhất giá trị nguồn lực đất đai.

NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE TRONG TUẦN



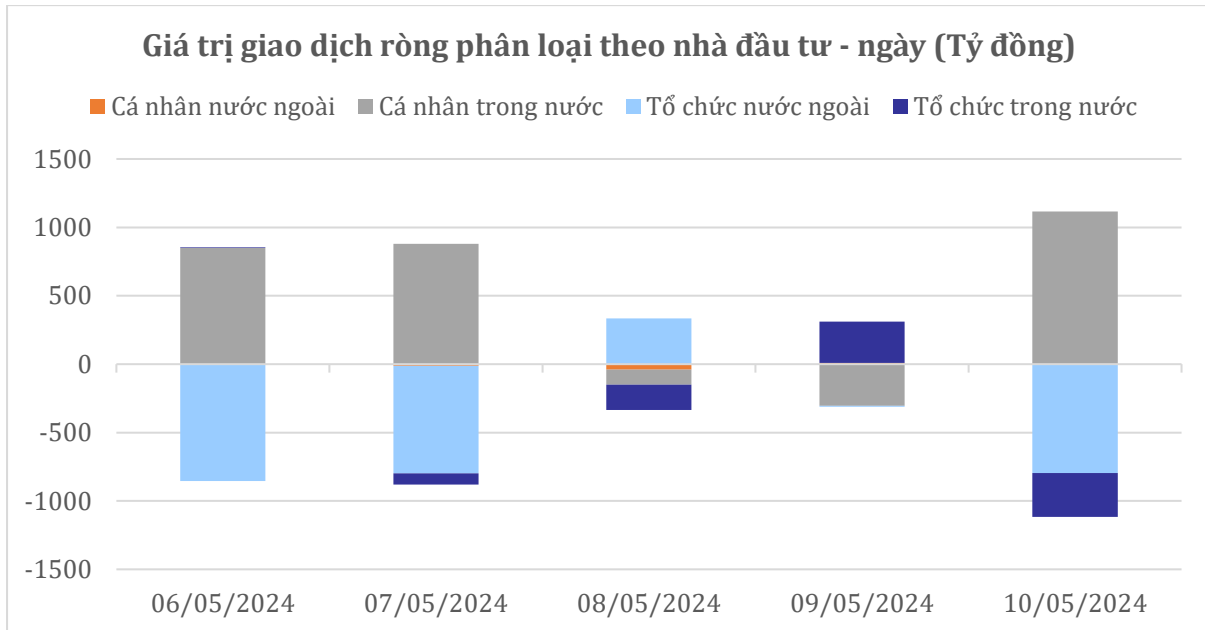
Đóng góp thanh khoản trong tuần (HOSE)





DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ TRÊN HOSE TRONG TUẦN



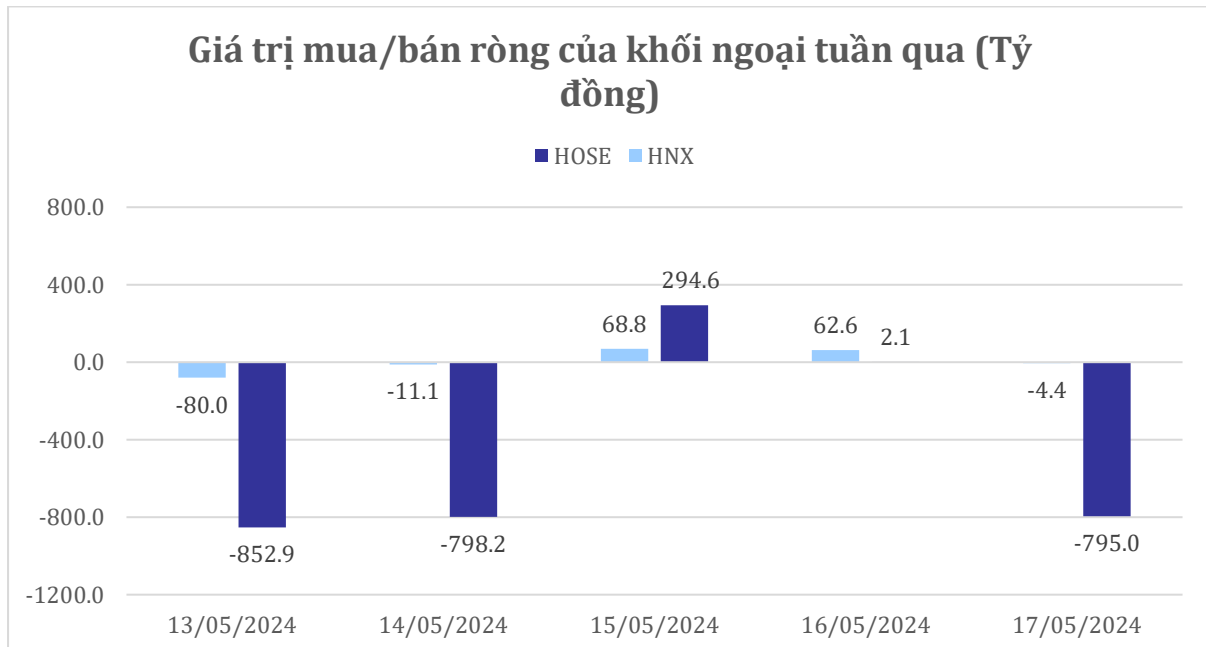


KHỐI NGOẠI

Xét riêng trên từng sàn trong tuần, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 2419.2 tỷ đồng trên HOSE, mua ròng 35.8 tỷ đồng trên HNX trong tuần.

Top khối ngoại mua ròng trên HOSE			Top khối ngoại bán ròng trên HOSE		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
MWG	1.19%	769.30	VHM	1.24%	-756.48
NLG	6.41%	152.55	CTG	0.76%	-410.48
NVL	5.54%	148.79	VPB	4.86%	-273.21
HPG	3.78%	91.21	KBC	3.01%	-182.98
DBC	8.79%	87.04	VCB	-0.22%	-166.35

Top khối ngoại mua ròng trên HNX			Top khối ngoại bán ròng trên HNX		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
IDC	0.97%	85.11	PVS	3.64%	-73.29
MBS	11.19%	50.23	BVS	0.00%	-49.03
SHS	3.16%	16.61	VCS	5.19%	-12.56
TIG	15.38%	12.88	EBS	-3.51%	-7.80
CEO	4.89%	8.08	TNG	13.39%	-1.53





LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

THẾ GIỚI

NGÀY THỰC HIỆN	QUỐC GIA	TIỀN TỆ	NỘI DUNG SỰ KIỆN	SỐ LIỆU DỰ BÁO	SỐ LIỆU KỲ TRƯỚC
20/05/2024	Trung Quốc	CNY	Lãi suất cho vay cơ bản 1 năm và 5 năm	3.45% - 3.95%	3.45% - 3.95%
22/05/2024	Anh	GBP	Chỉ số giá tiêu dùng lõi	3.6%	4.2%
	Mỹ	USD	Doanh số bán nhà hiện tại tháng 4	4.21M	4.19M
23/05/2024	Mỹ	USD	Dự đoán chỉ số sản xuất và dịch vụ PMI tháng 5	51.5 - 50.1	51.3 - 50.0
	Châu Âu	EUR	Dự đoán chỉ số sản xuất và dịch vụ PMI tháng 5		
24/05/2024	Nhật Bản	JPY	Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4	2.2%	2.6%
	Mỹ	USD	Chỉ số tâm lý tiêu dùng của đại học Michigan	67.7	67.4

DOANH NGHIỆP

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện
VMA	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	21/05/2024	30/05/2024
HRB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.50%	21/05/2024	03/06/2024
CID	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.53%	21/05/2024	10/06/2024
TIP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	21/05/2024	31/05/2024
TCB	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	21/05/2024	05/06/2024
REE	HOSE	Phát hành cổ phiếu	15.00%	21/05/2024	21/05/2024
FIC	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	21/05/2024	06/06/2024
TCT	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		21/05/2024	
DAE	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	21/05/2024	07/06/2024
VAV	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	21/05/2024	31/05/2024
HKB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		21/05/2024	
HDP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	21/05/2024	20/06/2024
NCG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		21/05/2024	25/06/2024
DLG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		21/05/2024	21/06/2024
SVN	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		21/05/2024	
ABS	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		21/05/2024	29/06/2024
NSS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		21/05/2024	20/06/2024
HFX	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		21/05/2024	
VPA	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		21/05/2024	20/06/2024
CMW	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		21/05/2024	25/06/2024
VPB	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	22/05/2024	31/05/2024
UMC	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.86%	22/05/2024	10/06/2024
TQN	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.23%	22/05/2024	10/06/2024



BSQ	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	22/05/2024	03/06/2024
TMC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	22/05/2024	06/06/2024
UCT	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		22/05/2024	
CST	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	22/05/2024	24/06/2024
BTH	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		22/05/2024	18/06/2024
PGT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		22/05/2024	
IPA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		22/05/2024	
DCH	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		22/05/2024	26/06/2024
DCH	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.00%	22/05/2024	02/07/2024
VGG	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	22/05/2024	28/06/2024
KTC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		22/05/2024	24/06/2024
LCD	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		22/05/2024	26/06/2024
MTB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.00%	22/05/2024	03/06/2024
PHN	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	22/05/2024	03/06/2024
PHN	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	22/05/2024	03/06/2024
TIX	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.50%	22/05/2024	26/06/2024
TIX	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	22/05/2024	26/06/2024
HVN	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		22/05/2024	21/06/2024
PRC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	22/05/2024	14/06/2024
BLI	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		22/05/2024	27/06/2024
MBB	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	23/05/2024	14/06/2024
TTP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	350.00%	23/05/2024	14/06/2024
SEP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17.20%	23/05/2024	10/06/2024
DFE	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	21/06/2024
KTT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	28/06/2024
HDW	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	21/06/2024
HPG	HOSE	Phát hành cổ phiếu	10.00%	23/05/2024	23/05/2024
ITD	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	27/06/2024
VPH	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	26/06/2024
MBB	HOSE	Đại hội Cổ đông Bất thường		23/05/2024	15/06/2024
DNL	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	23/05/2024	05/06/2024
QNU	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.86%	23/05/2024	05/06/2024
MBT	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	
PNC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	22/06/2024
KBC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	
NSH	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	
TAR	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	
SWC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	19/06/2024
IBD	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	23/05/2024	10/06/2024
MTP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	23/05/2024	10/06/2024
MPC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	
HNM	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	29/06/2024



ARM	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	23/05/2024	24/06/2024
VTX	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	19/06/2024
STG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	21/06/2024
ANV	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	29/06/2024
ONE	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	
KHP	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	26/06/2024
PJC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	23/05/2024	05/06/2024
CHC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	
SPB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		23/05/2024	24/06/2024
SMB	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	23/05/2024	05/06/2024
BBM	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.00%	23/05/2024	13/06/2024
L10	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	24/05/2024	12/06/2024
MED	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	26/06/2024
LEC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
PVY	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
MCM	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	24/05/2024	28/06/2024
DSD	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	25/06/2024
GTS	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	24/05/2024	27/06/2024
G20	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
LIC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	26/06/2024
TNW	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
PLP	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
VHE	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	26/06/2024
AMV	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
TLI	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	26/06/2024
MFS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	27/06/2024
CTF	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
VGP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	25/06/2024
HIG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
BCM	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	27/06/2024
DPR	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	27/06/2024
MTC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
KDC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	19/06/2024
MCP	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	28/06/2024
TCH	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	28/06/2024
VBC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18.00%	24/05/2024	25/06/2024
ABI	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	27/06/2024
CDO	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
TDF	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	26/06/2024
BSL	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	24/05/2024	17/06/2024
DUS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	
VIW	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	21/06/2024
ITA	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		24/05/2024	



VXT	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.50%	27/05/2024	14/06/2024
PSP	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	28/06/2024
VLB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9.00%	27/05/2024	24/06/2024
QTC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	
DAD	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	27/05/2024	10/06/2024
MAS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	28/06/2024
NO1	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	
EIN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	
THT	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	27/05/2024	28/06/2024
PPE	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	21/06/2024
SGH	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	
DNN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	26/06/2024
NED	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	
VNZ	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	20/06/2024
GDA	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	
SPM	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	
SDA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	26/06/2024
GMD	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	25/06/2024
DTI	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	
EMG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	
BTU	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	28/06/2024
LLM	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	28/06/2024
PHR	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	28/06/2024
HUG	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	27/05/2024	20/06/2024
VUG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	
HTI	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16.00%	27/05/2024	07/06/2024
PEC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	11/06/2024
LG9	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	28/06/2024
SVI	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26.00%	27/05/2024	28/06/2024
TNH	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	28/06/2024
IN4	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	29/06/2024
GMC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	27/06/2024
BTT	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		27/05/2024	28/06/2024
HSP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11.40%	28/05/2024	14/06/2024
DST	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	
HLD	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	26/06/2024
BNA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	28/06/2024
CMN	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26.00%	28/05/2024	10/06/2024
LMH	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	30/06/2024
PVL	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	
XHC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	25/06/2024
BDT	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	26/06/2024
QCG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	
TDB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	28/05/2024	19/06/2024



TDB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	28/05/2024	19/06/2024
IVS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	24/06/2024
CAB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	26/06/2024
PRO	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	28/06/2024
PSL	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	26/06/2024
RIC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	28/06/2024



XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696